CÔNG TY CỔ PHẦN CMC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 504 /2021/CBTT-CMC	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
(V/v thông qua các Điều kiện Điều khoản của TP)	*Phú Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2021*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên đơn vị: **Công ty Cổ phần CMC**
2. Mã chứng khoán: **CVT**
3. Trụ sở chính: Lô B10 - KCN Thụy Vân - Xã Thụy Vân - TP Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ.
4. Điện thoại: 02103 991706
5. **Người thực hiện công bố thông tin**

- Họ và tên: Ngô Đức Vũ - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT, Người đại diện pháp luật.
- Địa chỉ: Lô B10-B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Loại thông tin công bố: ☑ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

6. **Nội dung thông tin công bố**

Công bố thông tin: **Thông qua Điều kiện điều khoản của Trái phiếu chào bán ra công chúng và một số nội dung khác liên quan**

Thông tin này đã được Công ty công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/10/2021 tại đường link: http://www.cmctile.com.vn/cac-thong-tin-cong-bo/

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

M.S.D.N: 2600106523 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN CMC TP. VIỆT TRÌ - T. PHÚ THỌ

Ngô Đức Vũ

CÔNG TY CỔ PHẦN CMC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CMC
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2600106523, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CMC, L=PHÚ THỌ, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2021.11.01 14:35:18+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.1

CÔNG TY CỔ PHẦN CMC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 35 /NQ-HĐQT	

Phú Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CMC

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;*
- *Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần CMC ("Công ty");*
- *Căn cứ Nghị Quyết Hội đồng quản trị Công ty số 33/NQ-HĐQT ngày 10 tháng 09 năm 2021 và Biên bản họp Hội đồng quản trị cùng ngày;*
- *Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty số 11/BBH-HĐQT ngày 29 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Điều Kiện Điều Khoản của Trái Phiếu Chào Bán Ra Công Chúng của Công ty Cổ phần CMC.

Nội dung chi tiết Điều Kiện Điều Khoản Trái phiếu được đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổng giá trị phát hành tối đa dự kiến: 500.000.000.000 (Năm trăm tỷ) đồng
- Tổng giá trị vốn cần sử dụng cho hoạt động kinh doanh: 500.127.142.072 (Năm

trăm tỷ một trăm hai mươi bảy triệu một trăm bốn mươi hai nghìn không trăm bảy mươi hai) đồng.

- Các mục đích sử dụng vốn chi tiết như sau:

Mục đích 1: Bổ sung nguồn vốn hoạt động của Công ty. Nguồn vốn được dùng để đặt cọc mua nguyên vật liệu và hàng hóa cho kỳ kinh doanh tới, giảm thiểu rủi ro tăng giá nguyên vật liệu sản xuất do tác động của biến động tăng giá đang diễn ra trên thế giới.

1.1	*Công ty CP Đầu tư và Xây dựng TNG*	*198.000.000.000*
1.2	*Công ty Cổ phần Kinh doanh Bảo Phúc*	*118.500.000.000*
1.3	*Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà*	*81.000.000.000*
	Tổng cộng	**397.500.000.000**

Mục đích 2: Thanh toán các khoản nợ với các tổ chức tín dụng

2.1	*Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam*	*15.126.780.685*
2.2	*Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam*	*79.601.184.926*
2.3	*Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam*	*7.899.176.461*
	Tổng cộng	**102.627.142.072**

Như vậy, số tiền cần sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty nhiều hơn so với số tiền tối đa thu được (chưa trừ đi các chi phí phát sinh từ đợt chào bán). Do đó, Công ty sẽ sử dụng vốn sẵn có để bù đắp cho phần phát sinh tăng này.

- Tiến độ sử dụng vốn:

Mục đích	Giá trị (đồng)	Tiến độ
Bổ sung nguồn vốn hoạt động của Công ty để mua nguyên vật liệu và hàng hóa, phục vụ cho hoạt động kinh doanh	397.500.000.000	Từ Quý IV/2021
Thanh toán các khoản nợ đến hạn của Công ty với các tổ chức tín dụng	102.627.142.072	Từ Quý IV/2021

- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán:

  Trong trường hợp Trái Phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT sẽ:

  - Ưu tiên mua nguyên vật liệu và hàng hóa, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh
  - Chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác như nguồn vốn tín dụng từ các Ngân hàng hay các sản phẩm tài chính hợp pháp khác trên thị trường chứng khoán để bù đắp phần vốn thiếu hụt so với nhu cầu vốn của Công ty.

Điều 3. Thông qua danh mục tài liệu trong Hồ sơ chào bán Trái phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần CMC:

1. Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng ngày 29/10/2021;
2. Giấy đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng số 5031CV:QT.ngày 29/10/2021;
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 ngày 03/6/2021;
4. Điều lệ Công ty ngày 30/08/2021;
5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 24/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/08/2021 v/v thông qua việc niêm yết Trái phiếu phát hành ra công chúng của CTCP CMC);
6. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 25/2021/TTr-HĐQT ngày 07/08/2021 v/v niêm yết Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2021;
7. Nghị quyết, Biên bản Hội Đồng Quản Trị số 33/NQ-HĐQT ngày 10/09/2021 thông qua Điều Kiện Điều Khoản Trái Phiếu, mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, danh mục hồ sơ chào bán Trái Phiếu ra công chúng;
8. Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị số ...../NQ-HĐQT ngày 29/10/2021 thông qua Điều Kiện Điều Khoản Trái Phiếu, mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, danh mục hồ sơ chào bán Trái Phiếu ra công chúng và Biên bản họp cùng ngày;
9. Điều Khoản, Điều Kiện Trái Phiếu;
10. Cam kết thanh toán giữa CTCP Nhựa Đồng Nai, CTCP CMC và CTCP Chứng khoán VNDIRECT số 2910/CKTT/DNP ngày 29/10/2021;
11. Cam kết bảo lãnh Phát hành Trái phiếu ra công chúng số 2910/CCBL-TPRCC-CVT.ngày 29/10/2021;
12. Hợp đồng bảo lãnh phát hành Trái phiếu giữa CTCP CMC và CTCP Chứng khoán

VNDIRECT số 2910/HĐBL-TPRCC-CVT ngày 29/10/2021;

13. Hợp đồng dịch vụ đăng ký và lưu ký số 2910/2021/HĐĐLLKTT/VNDS-CVT.ngày 29/10/2021;
14. Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu và quản lý TSBĐ số 2910/2021/ĐDNSHTP-QLTSBD-RCC/VNDS-CVT ngày 29/10/2021;
15. Hợp đồng tư vấn phát hành và niêm yết chứng khoán số 1009/2021/VND-TPPHNY-RCC ngày 10/09/2021;
16. Các Hợp đồng cầm cố tài sản làm tài sản bảo đảm cho Trái phiếu và các tài liệu khác có liên quan;
17. Cam kết của Tổ chức phát hành v/v thực hiện nghĩa vụ liên quan đến Trái phiếu số 413/CV-CVT ngày 10/09/2021;
18. Cam kết của Tổ chức phát hành v/v không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự số 415/CV-CVT ngày 10/09/2021;
19. Cam kết của HĐQT v/v triển khai niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán số 414 ngày 10/09/2021;
20. Chứng thư thẩm định giá tài sản bảo đảm số 642/CT-VALUINCO/BAN3 phát hành ngày 28/06/2021;
21. Công văn xác nhận tỉ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài của CTCP CMC số 6020/UBCK-PTTT ngày 07/10/2021;
22. BCTC năm 2019, 2020 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2021;
23. Xác nhận tài khoản phong tỏa để nhận tiền mua Trái phiếu do Ngân hàng TMCP Kỹ Thương xác nhận;
24. Các tài liệu khác liên quan đến phương án sử dụng vốn.

Điều 4. Thông qua việc giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của Công ty được thay mặt và đại diện Công ty quyết định, thực hiện tất cả các công việc và ký kết các tài liệu liên quan đến phát hành Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh Điều Kiện Điều Khoản, bao gồm phương án sử dụng vốn, thời điểm phát hành, tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu và các nội dung khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ; và triển khai thực hiện Điều Kiện

Điều Khoản Trái Phiếu;

2. Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;

3. Quyết định bổ sung/điều chỉnh danh mục tài liệu trong Hồ sơ chào bán Trái phiếu ra công chúng và/ hoặc bổ sung/điều chỉnh nội dung các Điều Kiện, Điều Khoản Trái Phiếu và các tài liệu trong hồ sơ Chào bán Trái phiếu ra công chúng (bao gồm hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng, hồ sơ phân phối Trái Phiếu ra công chúng), (các) Hợp đồng/thoả thuận/đăng ký đặt mua trái phiếu, Hợp đồng đại lý đăng ký lưu ký và thanh toán, Hợp đồng tư vấn phát hành, Hợp đồng bảo lãnh phát hành, Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu, Hợp đồng mở tài khoản và phong toả tài khoản ngân hàng nhận tiền đặt mua Trái Phiếu, các hợp đồng, thoả thuận nhằm bảo đảm cho Trái Phiếu và các phụ lục đi kèm các hợp đồng trên (nếu có) và các văn bản liên quan khác) phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện chào bán Trái Phiếu;

4. Quyết định danh sách các nhà đầu tư Trái Phiếu;

5. Quyết định và tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để Công ty thực hiện việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau: (A) quyết định Sở Giao Dịch Chứng Khoán trong trường hợp không lựa chọn Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội làm nơi niêm yết Trái Phiếu; (B) quyết định và ký các hồ sơ, tài liệu sẽ được nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc đăng ký giao dịch bảo đảm, đăng ký và niêm yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và (C) làm việc và giải trình với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu;

6. Quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái Phiếu được quy định trong các tài liệu, văn kiện Trái Phiếu;

7. Quyết định loại tài sản bảo đảm và tổ chức định giá tài sản bảo đảm (nếu có) cho Trái Phiếu; và

8. Quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, các tài liệu giao dịch liên quan đến Trái Phiếu, văn kiện Trái Phiếu và Nghị quyết này để hoàn tất việc đăng ký chào bán Trái Phiếu, phát hành Trái Phiếu ra công chúng, việc phân phối và chuyển giao Trái Phiếu, việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu, và việc công bố

thông tin và báo cáo liên quan đến Trái Phiếu;

9. Đàm phán, quyết định, thay thế (nếu cần) các đơn vị cung cấp nguồn vật liệu và hàng hóa, các loại hình nguyên vật liệu để phù hợp với biến động giá cả, nguồn cung cấp của thị trường, và nhu cầu thực tiễn của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn, đảm bảo tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, không bị thiếu nguyên vật liệu và hàng hóa cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty;
10. Lựa chọn việc tất toán các khoản vay đến hạn với Ngân hàng trên cơ sở cân nhắc lợi ích về chi phí vốn, về các kế hoạch hợp tác với các Ngân hàng trong thời gian tới, đảm bảo không ảnh hưởng đến uy tín của Công ty và tiết kiệm chi phí cho Công ty;
11. Khi có sự thay đổi dẫn đến thời gian thực hiện chào bán trái phiếu ra công chúng bị kéo dài (điều chỉnh hồ sơ chào bán trái phiếu ra công chúng theo yêu cầu của các cơ quan quản lý, thay đổi các quy định pháp luật.....) có thể ảnh hưởng đến tiến độ sử dụng vốn, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục thay đổi, bổ sung các mục đích sử dụng vốn và/hoặc thay đổi tiến độ sử dụng vốn cho phù hợp với thực tế của Công ty và thị trường.
12. Các nội dung khác về sử dụng vốn theo yêu cầu của các cơ quan quản lý và/hoặc theo những thay đổi của các quy định pháp luật (nếu có)

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung cho Nghị quyết Hội đồng quản trị số 33/NQ-HĐQT ngày 10/09/2021 của Công ty Cổ phần CMC.

Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cùng các khối/đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

NGÔ ĐỨC VŨ

Nơi nhận:

- *HĐQT, Ban Tổng Giám đốc;*
- *Lưu VT.*

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU

(TRÁI PHIẾU CVTB2123005, TRÁI PHIẾU CVTB2124006 và TRÁI PHIẾU CVTB2126007)

(Phụ lục đính kèm Nghị quyết Hội đồng quản trị số…./NQ-HĐQT ngày 29/10/2021)

1. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN

1.1.	Tổ Chức Phát Hành:	CÔNG TY CỔ PHẦN CMC Mã số doanh nghiệp: 2600106523 Vốn điều lệ: 366.908.870.000 đồng Địa chỉ đăng ký: Lô B10, B11- Khu công nghiệp Thụy Vân – Xã Thụy Vân - Thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ.
1.2.	Tên Trái Phiếu (Mã Trái Phiếu):	CVTB2123005 CVTB2124006 CVTB2126007
1.3.	Đồng tiền phát hành và thanh toán:	Đồng Việt Nam (VNĐ).
1.4.	Mệnh giá Trái Phiếu:	100.000 đồng (một trăm nghìn VNĐ) một Trái Phiếu.
1.5.	Giá chào bán:	Bằng mệnh giá.
1.6.	Tổng số Trái phiếu chào bán:	Tổng số lượng Trái Phiếu dự kiến chào bán là 5.000.000 (năm triệu) Trái Phiếu, trong đó: + 1.000.000 Trái Phiếu CVTB2123005 + 2.000.000 Trái Phiếu CVTB2124006 + 2.000.000 Trái Phiếu CVTB2126007
1.7.	Tổng giá trị Trái Phiếu theo mệnh giá:	500.000.000.000 đồng (năm trăm tỷ VNĐ), trong đó: + 100 tỷ đồng mệnh giá Trái Phiếu CVTB2123005 + 200 tỷ đồng mệnh giá Trái Phiếu CVTB2124006 + 200 tỷ đồng mệnh giá Trái Phiếu CVTB2126007
1.8.	Lãi Suất:	+ Lãi suất đối với Trái Phiếu CVTB2123005: 10% (mười phần trăm)/năm; + Lãi suất đối với Trái Phiếu CVTB2124006: 10,5% (mười phẩy năm phần trăm)/năm; + Lãi suất đối với Trái Phiếu CVTB2126007: 10,6% (mười phẩy sáu phần trăm)/năm;
1.9.	Kỳ hạn Trái Phiếu:	+ Trái Phiếu CVTB2123005: 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành; + Trái Phiếu CVTB2124006: 36 tháng kể từ Ngày Phát Hành;

<table>
<tr><td></td><td></td><td>+ Trái Phiếu CVTB2126007: 60 tháng kể từ Ngày Phát Hành.</td></tr>
<tr><td>1.10.</td><td>Loại hình Trái Phiếu:</td><td>Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có bảo đảm bằng tài sản.</td></tr>
<tr><td>1.11.</td><td>Hình thức phát hành:</td><td>Phát hành ra công chúng theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác.</td></tr>
<tr><td>1.12.</td><td>Số lượng đợt chào bán:</td><td>Cả 03 Trái Phiếu (CVTB2123005, CVTB2124006, CVTB2126007) đều được chào bán trong cùng một đợt.</td></tr>
<tr><td>1.13.</td><td>Hình thức Trái Phiếu:</td><td>Trái Phiếu được phát hành theo hình thức bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử.</td></tr>
<tr><td>1.14.</td><td>Cam kết về bảo đảm:</td><td>Trái Phiếu được bảo đảm thanh toán bằng tài sản theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.

Đồng thời, Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai (DNP) cũng cam kết thanh toán tất cả các nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và các đối tượng khác (Chi tiết được nêu tại Cam Kết Thanh Toán được ký kết giữa Công ty Cổ phần CMC và Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai).</td></tr>
<tr><td>1.15.</td><td>Tài sản bảo đảm:</td><td>Cổ phiếu của Công ty Cổ phần CMC (Mã chứng khoán: CVT-HOSE) của tổ chức, cá nhân sau:
<table>
<tr><th>STT</th><th>Họ và tên Bên bảo đảm</th><th>Số lượng cổ phần</th></tr>
<tr><td>1</td><td>CTCP Nhựa Đồng Nai</td><td>7.261.964</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Phạm Quốc Khánh</td><td>1.467.466</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Nguyễn Đức Toàn</td><td>1.575.476</td></tr>
<tr><td>4</td><td>Nguyễn Minh Quang</td><td>1.457.067</td></tr>
<tr><td></td><td>Tổng cộng</td><td>11.761.973</td></tr>
</table>
Điều kiện về Tài sản bảo đảm và Bên Bảo Đảm đáp ứng các yêu cầu của Luật Chứng khoán và các quy định khácủa pháp luật.</td></tr>
<tr><td>1.16.</td><td>Đối tượng phát hành:</td><td>Cho các nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài phù hợp với quy định pháp luật.</td></tr>
<tr><td>1.17.</td><td>Mục đích phát hành:</td><td>Nguồn vốn huy động được từ phát hành Trái phiếu sẽ được sử dụng vào các mục đích sau:

Mục đích 1: Bổ sung nguồn vốn hoạt động của Công ty. Nguồn vốn được dùng để đặt cọc mua nguyên vật liệu và hàng hóa cho kỳ kinh doanh tới, giảm thiểu rủi ro tăng giá nguyên vật liệu sản xuất do tác động của biến động tăng giá đang diễn ra trên thế giới.
Mục đích 2: Thanh toán các khoản nợ với các tổ chức tín</td></tr>
</table>

		dụng.
1.18.	Phương án sử dụng vốn:	Tùy vào số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành, Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT được chủ động phân phối nguồn vốn cho các mục đích tại khoản 1.1.17, để tạo ra hiệu quả tốt nhất cho việc sử dụng vốn, đảm bảo tính linh hoạt trong công tác điều phối nguồn vốn và phù hợp với bối cảnh kinh doanh tại thời điểm huy động vốn thành công.
1.19.	Đăng ký lưu ký và Niêm yết Trái Phiếu:	Toàn bộ Trái phiếu sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán.
1.20.	Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua Trái Phiếu:	Tài khoản số 19022785086011 của Công ty cổ phần CMC mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam chi nhánh Việt Trì
1.21.	Kỳ tính lãi:	Áp dụng Chung cho các mã Trái Phiếu: Mỗi thời hạn 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ Ngày Phát Hành đến Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.
1.22.	Kỳ trả gốc Trái Phiếu:	Gốc Trái Phiếu được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc.
1.23.	Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký ban đầu:	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT. Việc thay thế Tổ Chức Đăng Ký (nếu có) sẽ được thực hiện theo quy định của Hợp đồng Dịch Vụ Đăng Ký và Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu thuộc hồ sơ chào bán Trái Phiếu Ra Công Chúng.
1.24.	Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu:	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT. Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ được thực hiện theo quy định của Hợp đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

2. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. ***Bản Cáo Bạch*** là Bản cáo bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng được Tổ Chức Phát Hành lập theo quy định của pháp luật để thực hiện các thủ tục chào bán Trái Phiếu ra công chúng.

2.2. ***Chủ Sở Hữu Trái Phiếu/Người Sở Hữu Trái Phiếu*** được hiểu là Chủ Sở Hữu của Trái Phiếu và là Tổ Chức/Cá Nhân có thông tin được ghi trong Sổ Đăng Ký Trái Phiếu. Khi Trái Phiếu đã được đăng ký với VSD, việc xác định Chủ Sở Hữu Trái Phiếu/Người Sở Hữu Trái Phiếu phải tuân theo quy định của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan, các quy chế của VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).

2.3. ***Bên Bảo Đảm*** được hiểu là Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các tổ chức, cá nhân khác sử

dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình để làm tài sản bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu. Tại Ngày Phát Hành, Bên Bảo Đảm bao gồm:

- Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai (Giấy CN đăng ký doanh nghiệp số 3600662561 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 02/01/2004, Địa chỉ trụ sở chính Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Người đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Văn Hiếu – Tổng Giám Đốc).
- Ông Phạm Quốc Khánh (CCCD số 001091000555, do Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư cấp ngày 18/11/2013)
- Ông Nguyễn Đức Toàn (CCCD số 001083016378 do Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư cấp ngày 23/05/2016)
- Ông Nguyễn Minh Quang (CMND/CCCD số 001092027307 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/06/2020)

Thông tin về Bên Bảo Đảm tại Ngày Phát Hành được nêu cụ thể trong Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

2.4. ***Bên Cam Kết Thanh Toán*** là Công Ty Cổ Phần Nhựa Đồng Nai, Giấy CN đăng ký doanh nghiệp số 3600662561 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 02/01/2004, Địa chỉ trụ sở chính Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Người đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Văn Hiếu – Tổng Giám Đốc.

2.5. ***Các Điều Kiện Trái Phiếu*** là Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu này.

2.6. ***Các Văn Kiện Trái Phiếu*** là tất cả và/hoặc bất kỳ tài liệu nào trong các tài liệu sau: Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này, Bản Cáo Bạch Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng, Các Hợp Đồng Bảo Đảm, Các Điều Kiện Trái Phiếu này, Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký, và bất kỳ tài liệu liên quan tới Trái Phiếu nào khác mà Tổ Chức Phát Hành ký kết hoặc ban hành nhằm cam kết với những Người Sở Hữu Trái Phiếu về/liên quan đến các quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu.

2.7. ***Cổ Phiếu CVT*** có nghĩa là Cổ phiếu Công ty Cổ phần CMC (mã chứng khoán: CVT, được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. Hồ Chí Minh - HOSE).

2.8. ***Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu*** cho đến khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, là tổ chức đại diện cho quyền lợi của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và thực hiện các trách nhiệm của Đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, và Các Điều Kiện Trái Phiếu này và theo thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

2.9. ***Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu*** là Đại hội gồm tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết.

2.10. ***Hợp Đồng Bảo Đảm*** hoặc ***Các Hợp Đồng Bảo Đảm*** có nghĩa là tất cả hoặc bất kỳ hợp đồng, thoả thuận hay cam kết nào dưới đây được giao kết và/hoặc xác lập nhằm mục đích bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu:

- ***Các Hợp đồng Cầm Cố Tài Sản*** được giao kết giữa Bên Bảo Đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm; và/hoặc
- ***Cam Kết Thanh Toán*** là cam kết của Công ty Cổ phần Nhựa DNP về việc cam kết thực hiện các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu; và/hoặc
- Các Hợp Đồng bảo đảm khác (nếu có) được giao kết/xác lập để bảo đảm thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu; và/hoặc
- Các thỏa thuận, văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Hợp đồng bảo đảm đã ký trước đó mà được giao kết phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu cho mục đích bảo đảm thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu.

2.11. ***Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu*** có nghĩa là Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu (đối với Trái Phiếu CVTB2123005, Trái Phiếu CVTB2124006 và Trái Phiếu CVTB2126007) được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

2.12. ***Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký Và Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm*** có nghĩa là Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký Trái Phiếu (đối với Trái Phiếu CVTB2123005, Trái Phiếu CVTB2124006 và Trái Phiếu CVTB2126007) được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký.

2.13. ***Khoản Nợ*** có nghĩa là bất kỳ một khoản nợ, nghĩa vụ thanh toán đến hạn nào dưới bất kỳ hình thức nào có tổng giá trị lớn hơn 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng) (hoặc tương đương nếu được ghi nhận bằng loại tiền tệ khác tính theo tỷ giá giữa đồng Việt Nam và loại tiền tệ đó theo công bố của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam tại thời điểm tương ứng).

2.14. ***Kỳ Tính Lãi*** là mỗi giai đoạn kéo dài 6 tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn (hoặc đến ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc). Trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng sẽ được tính từ ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn.

2.15. ***Ngày Thanh Toán Lãi*** là ngày cách (i) Ngày Phát Hành một thời hạn tròn 06 (sáu) tháng hoặc bội số nguyên của 06 (sáu) tháng của mỗi năm dương lịch và (ii) đối với Kỳ Tính Lãi cuối cùng là Ngày Đáo Hạn và (iii) là Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc Ngày Mua Lại Bắt Buộc khi Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện thanh toán toàn bộ lãi dồn tích trên dư nợ Trái Phiếu mua lại trước hạn.

2.16. ***Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu*** được hiểu là giá trị tối thiểu của tổng giá trị của Tài Sản Bảo Đảm tại một thời điểm để đáp ứng Tỷ Lệ Bảo Đảm Tối Thiểu.

2.17. ***Mua Lại Bắt Buộc*** là việc Tổ Chức Phát Hành mua lại các Trái Phiếu đang lưu hành theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm quy định tại Điều Kiện 14.

2.18. ***Ngày Chốt Danh Sách*** là ngày mà Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký Lưu Ký hoặc VSD lập/tổng hợp danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu vào ngày đó để làm căn cứ thực hiện các quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Văn Kiện Trái Phiếu.

2.19. ***Ngày Đáo Hạn*** là ngày đến hạn thanh toán nghĩa vụ nợ của Tổ Chức Phát Hành đối với số tiền gốc của Trái Phiếu.

2.20. ***Ngày Làm Việc*** là bất kỳ ngày nào không phải là Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc một ngày nghỉ lễ (kể cả nghỉ bù) theo pháp luật Việt Nam.

2.21. ***Ngày Mua Lại Bắt Buộc*** là ngày thực hiện mua lại theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành được quy định tại Điều Kiện 13.3.

2.22. ***Ngày Phát Hành*** là ngày xác nhận nghĩa vụ nợ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu và là ngày được ghi trên báo cáo kết quả phát hành mà Tổ Chức Phát Hành nộp cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

2.23. ***Ngày Hoàn Thành Đợt Chào Bán Trái Phiếu*** là ngày Tổ Chức Phát Hành hoàn thành việc phân phối Trái Phiếu và thu tiền mua Trái Phiếu từ các Nhà đầu tư.

2.24. ***Người Sở Hữu Trái Phiếu*** là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một Trái Phiếu.

2.25. ***Phương Án Phát Hành*** có nghĩa là phương án phát hành Trái Phiếu được phê duyệt/thông qua theo Nghị quyết số ……/NQ-HĐQT ngày …. tháng 10 năm 2021 của Hội đồng Quản trị của Tổ Chức Phát Hành (cùng các sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (nếu có)).

2.26. ***Sổ Đăng Ký*** có nghĩa là một sổ đăng ký, danh sách, thông tin Người Sở Hữu Trái Phiếu do Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký lập và lưu giữ theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành.

2.27. ***Sở Giao Dịch Chứng Khoán*** có nghĩa là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và/hoặc các Công ty con (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh).

2.28. ***Tài Sản Bảo Đảm*** là tài sản được dùng để bảo đảm thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu, cụ thể là: (i) Tài Sản Bảo Đảm tại Ngày Phát Hành là 11.761.973 Cổ Phiếu CVT (Cổ phiếu Công ty Cổ phần CMC) thuộc sở hữu của (Các) Bên Bảo Đảm, và/hoặc (ii) bất kỳ tài sản nào khác (nếu có) được Tổ Chức Phát Hành/Bên Bảo Đảm dùng để bổ sung, thay thế cho các tài sản nêu trên theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

2.29. ***Trái Phiếu*** có nghĩa là:

- Trái Phiếu CVTB2123005, hoặc
- Trái Phiếu CVTB2124006, hoặc
- Trái Phiếu CVTB2126007

do Tổ Chức Phát Hành thực hiện phát hành và đang lưu hành tại từng thời điểm theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu này.

Các Trái Phiếu có nghĩa là toàn bộ các Trái Phiếu trên.

2.30. ***Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết*** được hiểu là:

(a) tất cả Các Trái Phiếu (Trái Phiếu CVTB2123005, Trái Phiếu CVTB2124006, Trái Phiếu CVTB2126007) đang lưu hành tại Ngày chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Lấy Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu) nếu vấn đề lấy ý kiến biểu quyết của Hội Nghị Người Sở

Hữu Trái Phiếu là vấn đề chung/liên quan đến quyền lợi của tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó;

(b) tất cả các Trái Phiếu CVTB2123005 đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Lấy Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu) nếu vấn đề lấy ý kiến biểu quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là vấn đề chỉ liên quan đến quyền lợi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu CVTB2123005 đang lưu hành tại thời điểm đó (bao gồm Lãi Suất, Kỳ Hạn Trái Phiếu, Mua Lại Trước Hạn);

(c) tất cả các Trái Phiếu CVTB2124006 đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Lấy Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu) nếu vấn đề lấy ý kiến biểu quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là vấn đề chỉ liên quan đến quyền lợi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu CVTB2124006 đang lưu hành tại thời điểm đó (bao gồm Lãi Suất, Kỳ Hạn Trái Phiếu, Mua Lại Trước Hạn);

(d) tất cả các Trái Phiếu CVTB2126007 đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc Lấy Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu) nếu vấn đề lấy ý kiến biểu quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là vấn đề chỉ liên quan đến quyền lợi của những Người Sở Hữu Trái Phiếu CVTB2126007 đang lưu hành tại thời điểm đó (bao gồm Lãi Suất, Kỳ Hạn Trái Phiếu, Mua Lại Trước Hạn);

2.31. ***Tổ Chức Phát Hành*** là Công ty Cổ phần CMC.

2.32. ***Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký*** là tổ chức thực hiện việc (i) đăng ký/ghi nhận thông tin về Tổ Chức Phát Hành, Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu và quản lý chuyển nhượng đối với Trái Phiếu, và (ii) nhận lưu ký/ký gửi, bảo quản, chuyển giao Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, giúp Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các quyền liên quan đến Trái Phiếu lưu ký theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này, quy đinh của pháp luật và theo thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành.

2.33. ***Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm*** là tổ chức nhận và quản lý Tài Sản Bảo Đảm, thay mặt Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các biện pháp xử lý Tài Sản Bảo Đảm theo đúng điều khoản của Các Hợp Đồng Bảo Đảm đã ký kết và theo quy định pháp luật về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự.

2.34. ***Tỷ Lệ Bảo Đảm Tối Thiểu*** được hiểu là tỷ lệ tối thiểu giữa tổng giá trị Tài Sản Bảo Đảm tại một thời điểm (theo định giá gần nhất của Tài Sản Bảo Đảm) so với tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó. Tỷ Lệ Đảm Bảo Tối Thiểu là 150%.

2.35. ***Vấn Đề Trọng yếu*** có nghĩa là bất kỳ vấn đề nào sau đây: (i) thay đổi Ngày Đáo Hạn, (ii) thay đổi Ngày Thanh Toán Lãi, (iii) thay đổi điều kiện mua lại trước hạn trái phiếu, (iv) thay đổi Lãi Suất, và (v) thay đổi loại tiền tệ thanh toán theo Trái Phiếu, (vi) việc giảm hoặc dừng thanh toán tiền gốc Trái Phiếu, (vii) thay đổi liên quan đến quyền tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, (viii) thay đổi liên quan đến số Người Sở Hữu Trái Phiếu cần thiết để tổ chức họ/lấy ý kiến Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, (ix) thay đổi liên quan đến tỷ lệ chấp thuận/tán thành tối thiểu để thông qua Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, (x) thay đổi về định nghĩa các Vấn Đề

Trọng yếu; (xi) thay đổi về Tỷ Lệ Tài Sản Bảo Đảm; (xiii) thay đổi về định nghĩa Sự Kiện Vi Phạm hoặc Vấn Đề Trọng Yếu, (xiv) thay đổi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (không bao gồm các trường hợp thay thế đã được quy định rõ ràng tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

2.36. ***VNDIRECT*** là Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT.

2.37. ***VSD*** có nghĩa là Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam hoặc Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam, tùy từng thời điểm.

3. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

3.1 Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu này điều chỉnh các trái phiếu do Công ty Cổ phần CMC phát hành trên cơ sở Phương Án Phát Hành và Bản Cáo Bạch của Tổ Chức Phát Hành. Các Điều Kiện Trái Phiếu này cũng được đính kèm tại Phụ lục 1 của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

3.2 Kể từ Ngày Phát Hành và trong suốt thời gian có bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, sẽ luôn có Đại diện người sở hữu trái phiếu là tổ chức đại diện cho quyền lợi của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và thực hiện các trách nhiệm của Đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Các Điều Kiện Trái Phiếu này và theo thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Căn cứ Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định VNDIRECT làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc chỉ định VNDIRECT là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu như trên. Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này và quy định của pháp luật có liên quan.

3.3 Trái Phiếu được bảo đảm bằng Tài Sản Bảo Đảm và do đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức nhận và quản lý Tài Sản Bảo Đảm, thay mặt Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các biện pháp xử lý Tài Sản Bảo Đảm theo đúng điều khoản của các Hợp Đồng Bảo Đảm đã ký kết và theo quy định pháp luật về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc chỉ định VNDIRECT là Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm ban đầu đối với Các Tài Sản Bảo Đảm. Việc thay thế Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm (nếu có) sẽ theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Kiện Trái Phiếu này và quy định của pháp luật có liên quan.

3.4 Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD thì (i) Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một tổ chức thực hiện việc đăng ký, lưu ký đối với Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này, và (ii) Vai trò Tổ chức đăng ký và Tổ chức lưu ký phải được thực hiện bởi cùng một tổ chức và tại một thời điểm, mỗi mã Trái Phiếu chỉ được đăng ký, lưu ký tại một Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký Trái Phiếu. Căn cứ Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định VNDIRECT làm Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký ban đầu. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp thuận việc chỉ định VNDIRECT là Tổ Chức

Đăng Ký Và Lưu Ký ban đầu như trên. Việc thay thế Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký (nếu có) sẽ theo quy định của Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

3.5 Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Kiện Trái Phiếu này, cùng với các quy định có liên quan của các Văn Kiện Trái Phiếu. Các Văn Kiện Trái Phiếu được lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể nghiên cứu, xem xét hoặc sao chụp. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên có liên quan cung cấp một bản sao y bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào cho mục đích lưu giữ nói trên.

3.6 Bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (i) đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký có thể là cùng một tổ chức và đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích thực tế hoặc xung đột lợi ích có thể xảy ra trong tương lai, (ii) xác nhận là đã nghiên cứu kỹ và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, (iii) được hưởng các quyền và lợi ích quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác, và (iv) chịu sự ràng buộc của Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

4. TÍNH CHẤT, LOẠI HÌNH VÀ MỆNH GIÁ TRÁI PHIẾU

4.1. Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được bảo đảm bằng tài sản.

Đối với số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm thì Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán cao nhất so với các nghĩa vụ chung khác của Tổ Chức Phát Hành. Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm không đủ để thanh toán các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu thì phần nghĩa vụ chưa được thanh toán đủ sẽ có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung không có bảo đảm khác của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào hơn so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.

4.2. Trái Phiếu được chào bán ra công chúng thông qua phương thức bảo lãnh phát hành theo hình thức **Cam kết nhận mua số Trái Phiếu còn lại chưa được phân phối hết.**

4.3. Trái Phiếu được phát hành theo hình thức bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử.

4.4. Mệnh giá mỗi Trái Phiếu là 100.000 VND (một trăm nghìn đồng Việt Nam).

5. KỲ HẠN TRÁI PHIẾU

5.1. Trái Phiếu CVTB2123005 có kỳ hạn 24 (*hai mươi bốn*) tháng kể từ Ngày Phát Hành. Ngày đáo hạn là ngày tròn 24 (*hai mươi bốn*) tháng kể từ Ngày Phát Hành.

5.2. Trái Phiếu CVTB2124006 có kỳ hạn 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành. Ngày đáo hạn là ngày tròn 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành.

5.3. Trái Phiếu CVTB2126007 có kỳ hạn 60 (sáu mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành. Ngày đáo hạn là ngày tròn 60 (*sáu mươi*) tháng kể từ Ngày Phát Hành.

6. LÃI TRÁI PHIẾU

6.1. Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi với lãi suất cố định được quy định cụ thể đối với từng mã Trái Phiếu như sau ("**Lãi Suất**"):

(a) Lãi suất đối với Trái Phiếu CVTB2123005: 10% (*mười phần trăm*)/năm;

(b) Lãi suất đối với Trái Phiếu CVTB2124006: 10,5% (*mười phẩy năm phần trăm*)/năm;

(c) Lãi suất đối với Trái Phiếu CVTB2126007: 10,6% (*mười phẩy sáu phần trăm*)/năm;

Trong trường hợp pháp luật áp dụng đối với Trái Phiếu có quy định mức tối đa đối với Lãi Suất mà mức tối đa đó thấp hơn Lãi Suất quy định trên đây thì mức lãi suất tối đa đó sẽ được áp dụng.

6.2. Trái Phiếu sẽ hưởng lãi theo Lãi Suất cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn (dù là tự nguyện hay bắt buộc theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này). Lãi phát sinh trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu được tính cho số ngày thực tế đã trôi qua trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

6.3. Lãi trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán định kỳ vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi như sau:

(a) Đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và

(b) Đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

6.4. Trái Phiếu sẽ ngừng hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn (dù là tự nguyện hay bắt buộc theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này), trừ khi vào ngày đó, gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị Tổ Chức Phát Hành từ chối thanh toán mà việc từ chối đó không phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu. Trong trường hợp đó, khoản tiền gốc Trái Phiếu bị chậm thanh toán sẽ tiếp tục được hưởng lãi với lãi suất được quy định tại Điều Kiện 6.5 dưới đây.

6.5. Trừ khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu có chấp thuận khác và phù hợp với mức độ pháp luật cho phép, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán lãi trên bất kỳ khoản tiền nào bị chậm thanh toán (dù là gốc, lãi hay bất kỳ khoản thanh toán nào khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này) với lãi suất quá hạn bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) Lãi Suất được áp dụng vào ngày liền trước ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền đó. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam áp dụng có quy định mức lãi suất chậm thanh toán tối đa đối với bất kỳ khoản tiền chậm thanh toán nào nêu trên mà mức lãi suất tối đa đó thấp hơn mức lãi suất quy định tại Điều Kiện 6.5 này, lãi suất được áp dụng sẽ là lãi suất tối đa theo quy định của pháp luật đó.

Lãi quá hạn sẽ được tính cho số ngày thực tế trôi qua trong giai đoạn từ (và gồm cả) ngày đến hạn thanh toán đến (nhưng không gồm cả) ngày khoản tiền chậm thanh toán được Tổ Chức Phát Hành thanh toán trên thực tế trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi

lăm) ngày.

6.6. Để tránh nhầm lẫn, nếu phát sinh việc chậm thanh toán, Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền chậm thanh toán cùng với lãi quá hạn vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày đến hạn thanh toán có liên quan.

6.7. Để làm rõ, trong trường hợp tiền lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu không phải là một số nguyên thì tiền lãi sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 3 (ba) sau dấu phẩy và tổng số tiền lãi Trái Phiếu của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

7. THANH TOÁN LÃI, TRẢ GỐC

7.1. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định dưới đây:

(a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện thanh toán các khoản tiền lãi, gốc và các khoản tiền khác (nếu có) liên quan đến Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký. Chậm nhất 02 (hai) Ngày Làm Việc trước Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc Ngày Đáo Hạn, Tổ Chức Phát Hành phải chuyển cho Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký số tiền đủ để thanh toán các khoản tiền mà Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ phải thanh toán.

(b) Việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác (nếu có) liên quan đến Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan vào tài khoản được Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký.

(c) Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi Trái Phiếu đã phát sinh và đến hạn vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này. Để làm rõ, tiền lãi phải thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi là tiền lãi được xác định theo Điều Kiện 6 cho Kỳ Tính Lãi có liên quan.

(d) Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán tiền gốc Trái Phiếu (cùng với tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán) vào Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn (dù tự nguyện hay bắt buộc) theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này. Để tránh nhầm lẫn, (i) tiền gốc của mỗi Trái Phiếu chính là mệnh giá của Trái Phiếu đó, và (ii) tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán là tiền lãi được xác định theo các quy định tương ứng tại Điều Kiện 6 (gồm cả lãi trên gốc Trái Phiếu hoặc lãi quá hạn, nếu có) và chưa được thanh toán.

(e) Nếu ngày đến hạn của một khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu không phải là một Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đến hạn đó vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó. Trừ trường hợp quy định tại mục (f) của Điều Kiện này, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán số tiền đó không phải là một Ngày Làm Việc.

(f) Nếu Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn (dù tự nguyện hay bắt buộc theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này) không phải là Ngày Làm Việc thì đối với mỗi Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đó, Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi trên

tiền gốc Trái Phiếu theo Lãi Suất đang áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có phát sinh ngày đến hạn đó cho giai đoạn tính từ và gồm cả ngày đến hạn đó đến nhưng không gồm cả Ngày Làm Việc ngay sau ngày đến hạn đó trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

(g) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký của Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc danh sách tổng hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương tự) của VSD (nếu áp dụng) lập tại Ngày Chốt Danh Sách cho một lần thanh toán mới được nhận tiền thanh toán trong lần thanh toán đó. Để làm rõ, đối với các giao dịch chuyển nhượng Trái Phiếu diễn ra sau Ngày Chốt Danh Sách thì bên nhận chuyển nhượng sẽ không được nhận các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu cho lần thanh toán có liên quan đó.

(h) Mọi khoản thanh toán đối với Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được phân bổ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở Tỷ Lệ Sở Hữu Trái Phiếu (tính theo mệnh giá) tương ứng của họ và theo thứ tự sau (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác):

- Thứ nhất, thanh toán tiền lãi phát sinh trên lãi Trái Phiếu bị quá hạn;
- Thứ hai, thanh toán tiền lãi phát sinh trên gốc Trái Phiếu bị quá hạn;
- Thứ ba, thanh toán tiền lãi Trái Phiếu; và
- Thứ tư, thanh toán tiền gốc Trái Phiếu.

7.2. Từ khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSD và các quy định tại Điều kiện 7.1 trên đây (trong phạm vi các quy định trên đây không trái hoặc xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSD).

7.3. Tổ Chức Phát Hành sẽ chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí phát sinh (bao gồm cả phí chuyển tiền của ngân hàng (nếu có)) liên quan đến việc thanh toán tiền gốc, lãi và/hoặc các khoản phải thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

8. BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHĨA VỤ

8.1 Nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu ("Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm" như được định nghĩa dưới đây) được bảo đảm bằng tài sản của bên thứ ba (Bên Bảo Đảm) và/hoặc được cam kết thanh toán của Công ty Cổ phần Nhựa DNP theo Điều Kiện 8 này và theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự.

8.2 Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm bao gồm:

(i) Toàn bộ Nghĩa Vụ Thanh Toán của Tổ Chức Phát Hành đối với tất cả những Nhà đầu tư mua Trái Phiếu/Người Sở Hữu Trái Phiếu của tất cả các Trái Phiếu; và (ii) Các nghĩa vụ thanh toán khác của Tổ Chức Phát Hành đối với/liên quan đến tất cả Trái Phiếu theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

Trong đó, Nghĩa Vụ Thanh Toán của Tổ Chức Phát Hành đối với Nhà đầu tư mua Trái Phiếu/Người Sở Hữu Trái Phiếu bao gồm: Nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi trong hạn, lãi chậm trả, tiền phạt, bồi hoàn và bồi thường thiệt hại (nếu áp dụng) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và Các Đại Lý đối với hoặc liên quan đến tất cả các (mã) Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu; và Nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán, trả tiền phạt vi phạm và bồi

thường thiệt hại của Tổ Chức Phát Hành cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu và Các Đại Lý theo quy định của pháp luật hiện hành trong trường hợp bất kỳ Trái Phiếu hoặc tài liệu đăng ký mua Trái Phiếu liên quan hay Các Hợp Đồng Bảo Đảm bị vô hiệu hoặc không có giá trị vì bất kỳ lý do nào.

8.3 Tài Sản Bảo Đảm tại Ngày Phát Hành là các tài sản nêu tại Điều Kiện 2.27 thuộc quyền sở hữu của Bên Bảo Đảm. Bất kỳ tổ chức, cá nhân nào có quyền sở hữu Cổ phiếu CVT mà đồng ý dùng Cổ phiếu CVT để làm tài sản bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu và giao kết Hợp Đồng Bảo Đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu/Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm đều được xác định là Bên Bảo Đảm theo Các Điều Kiện Trái Phiếu.

8.4 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện vai trò Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm để nhận và quản lý Tài Sản Bảo Đảm nhân danh và vì lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu về mọi khía cạnh liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm, bao gồm: (i) ký kết và thực hiện (Các) Hợp Đồng Bảo Đảm; (ii) quản lý hồ sơ, giấy tờ và tài liệu (nếu có) liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm; (iii) nắm giữ/quản lý các Tài Sản Bảo Đảm được giao (nếu có) theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm; (iv) thực hiện và thi hành bất kỳ quyền, quyền lợi, quyền hạn và thẩm quyền nào của Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Kiện Trái Phiếu đối với Tài Sản Bảo Đảm và các biện pháp bảo đảm được tạo lập theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm, kể cả xử lý Tài Sản Bảo Đảm; (v) chiếm giữ, nắm giữ, nhận, sử dụng và định đoạt bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào hoặc bất kỳ khoản tiền nào được tạo lập theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm theo các quy định có liên quan của Các Hợp Đồng Bảo Đảm; và (vi) có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

8.5 Tổ Chức Phát Hành, Bên Bảo Đảm và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm sẽ ký kết các hợp đồng bảo đảm có liên quan để quy định cụ thể về Tài Sản Bảo Đảm, quản lý Tài Sản Bảo Đảm và xử lý Tài Sản Bảo Đảm và các vấn đền có liên quan trong phạm vi phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu.

8.6 Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm sẽ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình theo quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

Nếu vì bất kỳ lý do gì, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm không thể thực hiện một nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm và Các Điều Kiện Trái Phiếu này, các nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích đó có thể được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu [được ủy quyền/chỉ định bởi Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu].

8.7 Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm tại một thời điểm được xác định bằng giá trị định giá của Tài Sản Bảo Đảm tại lần định giá gần nhất theo quy định trong Các Hợp Đồng Bảo Đảm. Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm tại thời điểm Ngày Phát Hành được xác định theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

Việc xác định Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm nêu trên và Các Hợp Đồng Bảo Đảm không phải là căn cứ được sử dụng khi xử lý Tài Sản Bảo Đảm.

Trong suốt thời hạn kể từ Ngày Phát Hành đến Ngày Đáo Hạn của tất cả các Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành phải duy trì Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm ở mức không thấp hơn Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu.

Trong trường hợp Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm thấp hơn Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu, Tổ Chức Phát Hành phải: (i) mua lại một phần Trái Phiếu trước hạn như quy định tại Điều Kiện 13 để đảm bảo Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm không thấp hơn Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu, hoặc (ii) bổ sung tài sản bảo đảm theo quy định tại Điều Kiện 8.8 dưới đây.

8.8 Trong trường hợp Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm thấp hơn Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu mà Tổ Chức Phát Hành không mua lại Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành phải bổ sung tài sản làm Tài Sản Bảo Đảm theo nguyên tắc sau:

Tài sản bổ sung làm Tài Sản Bảo Đảm phải là tiền, giấy tờ có giá và/hoặc Cổ Phiếu CVT hoặc loại tài sản khác được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận.

Trường hợp bổ sung tài sản là tiền, giấy tờ có giá và/hoặc Cổ Phiếu CVT thì việc bổ sung Tài Sản Bảo Đảm không cần thông qua ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm sau khi bổ sung không thấp hơn Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu. Việc bổ sung Tài Sản Bảo Đảm trong trường hợp này phải được hoàn thành trong thời hạn 3 Ngày Làm Việc kể từ ngày Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm thấp hơn Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu.

Trường hợp bổ sung tài sản khác thì Tổ Chức Phát Hành phải gửi đầy đủ thông tin về loại tài sản bảo đảm bổ sung cho Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 03 Ngày Làm Việc kể từ ngày Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu bị vi phạm và thực hiện hoàn thành thủ tục bổ sung tài sản bảo đảm (nếu được Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) trong thời hạn 15 Ngày Làm Việc kể từ ngày Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm thấp hơn Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu.

8.9 Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Các Bên Bảo Đảm được đề nghị rút bớt và/hoặc giải tỏa một phần hoặc toàn bộ Tài Sản Bảo Đảm (tùy từng trường hợp) trong trường hợp:

(a) (i) Tổng Giá Trị Các Tài Sản Bảo Đảm sau khi rút/thay thế Tài Sản Bảo Đảm không thấp hơn 180% tổng mệnh giá trái phiếu đang lưu hành, và (ii)Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện hoàn trả gốc khi đáo hạn/mua lại trước hạn số lượng Trái Phiếu có tổng mệnh giá tối thiểu là 200.000.000.000 (hai trăm tỷ) đồng,

(b) Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Các Bên Bảo Đảm có văn bản đề nghị rút bớt và/hoặc giải tỏa Tài Sản Bảo Đảm gửi cho Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và sau đó đã được sự đồng ý bằng Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu. Trong các trường hợp nêu trên, Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm (hành động theo Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu) sẽ thỏa thuận phần Tài Sản Bảo Đảm được rút bớt/được giải tỏa; hoặc

(c) Các trường hợp khác theo quy định tại các Hợp Đồng Bảo Đảm.

8.10 Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm sẽ thực hiện định giá lại Tài Sản Bảo Đảm và/hoặc yêu cầu Tổ Chức Phát Hành định giá lại trong các tình huống sau:

(a) Theo định kỳ 12 tháng/lần tính từ Ngày Phát Hành;

(b) Định giá lại để thực hiện xử lý Tài Sản Bảo Đảm (nếu cần);

(c) Các tình huống khác theo quy định tại các Hợp Đồng Bảo Đảm.

8.11 Trường hợp định giá lại theo quy định tại Điều Kiện 8.10 nêu trên, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm và Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện định giá theo các phương thức quy định tại các Hợp Đồng Bảo Đảm. Toàn bộ chi phí định giá lại (định kỳ hoặc bất thường) sẽ do Tổ Chức Phát Hành chi trả.

8.12 Việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm được thực hiện theo quy định trong các Hợp Đồng Bảo Đảm. Nếu Trái Phiếu bị tuyên bố đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại theo quy định tại Điều Kiện 12 mà Tổ Chức Phát Hành không mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành trước hoặc chậm nhất vào ngày đến hạn mua lại có liên quan thì Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm tiến hành xử lý Tài Sản Bảo Đảm theo quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

Số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm sẽ được phân chia theo nguyên tắc phân chia theo cùng tỷ lệ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu (đối với số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó) tính theo tỷ lệ tổng mệnh giá Trái Phiếu mà mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ tại thời điểm đó tính trên tổng mệnh giá của toàn bộ số Trái Phiếu đang lưu hành vào thời điểm Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm gửi thông báo xử lý Tài Sản Bảo Đảm cho Bên Bảo Đảm và Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm theo quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm không đủ để thanh toán các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với hoặc liên quan đến Trái Phiếu thì Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán khoản tiền còn thiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm (nếu có).

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Bảo Đảm vẫn còn dư sau khi đã thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với hoặc liên quan đến Trái Phiếu thì số tiền dư này sẽ được hoàn trả cho Các Bên Bảo Đảm.

Tất cả Tài Sản Bảo Đảm chưa bị xử lý theo Các Hợp Đồng Bảo Đảm sẽ được rút và giải tỏa sau khi toàn bộ nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với hoặc liên quan đến Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ (kể cả do Tổ Chức Phát Hành đã mua lại và hủy bỏ toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành).

8.13 Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Các Hợp Đồng Bảo Đảm và quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu về Tài Sản Bảo Đảm hoặc các vấn đề liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm, quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu sẽ được ưu tiên áp dụng. Các vấn đề không được quy định hoặc quy định chưa rõ ràng tại Các Điều Kiện Trái Phiếu thì sẽ được thực hiện theo quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

8.14 Ngoài bảo đảm bằng Tài Sản Bảo Đảm, nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu còn được bảo đảm theo Cam Kết Thanh Toán của Công ty Cổ phần Nhựa DNP. Theo đó, Công ty Cổ phần Nhựa DNP cam kết thanh toán vô điều kiện và không hủy ngang thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành đối với Trái Phiếu. Các điều khoản và điều kiện cụ thể của Cam Kết Thanh Toán đối với Trái Phiếu được quy định trong Cam Kết Thanh Toán.

9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

9.1. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái Phiếu, sẽ được coi là chủ sở hữu tuyệt đối của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó. Người không được ghi nhận là Người Sở Hữu Trái Phiếu trong Sổ Đăng Ký không có quyền sở hữu đối với Trái Phiếu.

9.2. Người Sở Hữu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền tiền lãi và gốc Trái Phiếu và các khoản tiền khác có liên quan (nếu có) đến Trái Phiếu.

9.3. Có quyền chuyển nhượng/chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu hoặc được sử dụng Trái Phiếu để làm tài sản bảo đảm, tặng, cho, để lại thừa kế, góp vốn, hoán đổi, trao đổi, chuyển quyền sở hữu theo hình thức khác hoặc làm đối tượng trong các giao dịch dân sự/thương mại/tín dụng hợp pháp khác phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu, Luật Chứng khoán và các quy định có liên quan của pháp luật.

9.4. Có các quyền, lợi ích và nghĩa vụ khác theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này và Các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu có).

10. SỔ ĐĂNG KÝ VÀ QUYỀN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

10.1 Theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký sẽ lập và lưu giữ một Sổ Đăng Ký từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD hoặc khi toàn bộ Trái Phiếu được mua lại và hủy bỏ (tùy trường hợp nào đến trước). Vì mục đích của Điều Kiện 10.1 này, Sổ Đăng Ký phải có các nội dung chủ yếu sau:

(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;

(ii) Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, Tên (Mã) Trái Phiếu, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, thời hạn, mệnh giá, Lãi Suất, phương thức thanh toán lãi và gốc tương ứng với mỗi Mã Trái Phiếu;

(iii) Họ và tên, địa chỉ thường trú, số, ngày cấp và nơi cấp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc tài liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, địa chỉ đăng ký, mã số doanh nghiệp và/hoặc số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tương đương) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu;

(iv) Thông tin về Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu; và

(v) Chi tiết về tài khoản nhận gốc, lãi và các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thông báo hoặc đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu với Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký và/hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký tại từng thời điểm.

10.2 Khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD, việc lập Sổ Đăng Ký, nội dung Sổ Đăng Ký, việc duy trì và lưu giữ Sổ Đăng Ký đó sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).

10.3 Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái Phiếu được ghi nhận thuộc sở hữu của mình trong Sổ Đăng Ký, sẽ được coi là chủ sở hữu hợp pháp và duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó. Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSD, Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

10.4 Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với Trái Phiếu có liên quan trong trường hợp pháp luật Việt Nam, VSD, Sở Giao Dịch Chứng Khoán hoặc cơ quan nhà nước khác có yêu cầu. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, khi có yêu cầu bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác được Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký chấp thuận, sẽ được cấp 1 (một) trích lục Sổ Đăng Ký ghi nhận việc sở hữu số Trái Phiếu được đăng ký của mình phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu này và Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký. Khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD, việc cấp trích lục Sổ Đăng Ký hoặc tài liệu tương đương sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và VSD, Các Điều Kiện Trái Phiếu này (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSD).

10.5 Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do bán, chuyển nhượng, tặng, cho, góp vốn, hoán đổi, trao đổi, để lại thừa kế, chiết khấu hoặc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác (gọi chung là "chuyển nhượng"), hoặc được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc tham gia các quan hệ dân sự và/hoặc thương mại hợp pháp khác phù hợp với quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký và pháp luật Việt Nam có liên quan.

11. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ, NIÊM YẾT VÀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

11.1 Đăng ký, lưu ký, niêm yết Trái Phiếu:

(a) Trái Phiếu phải được đăng ký và lưu ký tại Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký theo quy định của pháp luật, Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

(b) Trái Phiếu sẽ được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Tổ Chức Phát Hành sẽ có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu theo các quy định có liên quan của VSD và pháp luật Việt Nam, Các Điều Kiện Trái Phiếu này và Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSD). Việc chuyển nhượng Trái Phiếu trong quá trình làm thủ tục đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu tại VSD (nếu áp dụng) sẽ theo quy định/hướng dẫn của VSD và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.

11.2 Giao dịch Trái Phiếu

(a) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSD, quyền sở hữu Trái Phiếu chỉ được chuyển giao thông qua chuyển nhượng/chuyển quyền sở hữu và đăng ký vào Sổ Đăng Ký theo thủ tục quy định trong Hợp Đồng Dịch Vụ Đăng Ký Và Lưu Ký. Khi đó, bên nhận chuyển nhượng/bên nhận chuyển quyền sở hữu bất kỳ Trái Phiếu nào chỉ được coi là Người Sở Hữu Trái Phiếu (và bên chuyển nhượng/bên chuyển quyền sở hữu chỉ chấm dứt tư cách Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với Trái Phiếu đó khi thông tin về bên nhận chuyển nhượng/bên nhận chuyển quyền sở hữu và việc sở hữu Trái Phiếu của bên nhận chuyển nhượng được ghi vào Sổ Đăng Ký.

(b) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSD và/hoặc được niêm yết, việc chuyển giao và ghi nhận quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).

12. CAM ĐOAN, CAM KẾT VÀ BẢO ĐẢM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

12.1 Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành:

(a) Trái Phiếu, khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.

(b) Việc Tổ Chức Phát Hành chào bán và phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu (i) đảm bảo có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp; (ii) vi phạm bất kỳ điều khoản, quy định nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành tại Ngày Phát Hành và trong suốt Thời Hạn Trái Phiếu, (iii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đang áp dụng tại Ngày Phát Hành, hoặc (iv) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên tính đến Ngày Phát Hành.

(c) Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết từ (các) cơ quan có thẩm quyền về việc (i) chào bán và phát hành Trái Phiếu, ký kết và ban hành các Văn Kiện Trái Phiếu; và (ii) thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ, thỏa thuận và cam kết của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.

(d) Khi chào bán và phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán; Nghị Định 155; Thông Tư 118 và các văn bản pháp luật hiện hành nhằm hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các văn bản quy phạm pháp luật này, kể cả các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

(e) Mục đích phát hành Trái Phiếu nêu tại Bản Cáo Bạch là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

12.2 Tổ Chức Phát Hành cam kết cung cấp thông tin đầy đủ, đúng hạn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu cung cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu) theo như quy định trong Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

12.3 Tổ Chức Phát Hành phải tuân thủ các cam kết theo thỏa thuận với tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu.

12.4 Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình (về mọi khía cạnh quan trọng) và áp dụng đối với Trái Phiếu; xin gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và Các Văn Kiện Trái Phiếu.

12.5 Tổ Chức Phát Hành sẽ không ký kết hoặc là một bên trong bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với việc phát hành Trái Phiếu;

12.6 Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho mục đích đã công bố tại Bản Cáo Bạch.

12.7 Tổ Chức Phát Hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết Trái Phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

12.8 Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành thông qua. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành nếu được phê duyệt bởi Hội đồng quản trị thì phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

12.9 Báo cáo định kỳ hàng quý về số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu cũng như việc sử dụng số tiền phát hành Trái Phiếu cho Mục Đích Phát Hành. Tối đa trong vòng 06 tháng kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đầy đủ chứng từ hợp lý, hợp lệ chứng minh việc sử dụng vốn từ phát hành Trái Phiếu phù hợp với Mục Đích Phát Hành;

12.10 Tổ Chức Phát Hành sẽ cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm ngay khi có nhưng trong mọi trường hợp không quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính của Tổ Chức Phát Hành, bản sao của báo cáo tài chính năm (bao gồm cả hợp nhất và riêng lẻ nếu có) của Tổ Chức Phát Hành đã kiểm toán bởi công ty kiểm toán được phép theo quy định tại Luật Chứng Khoán;

12.11 Ngay khi có nhưng trong mọi trường hợp không quá 60 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán bán niên, Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm báo cáo tài chính bán niên (bao gồm cả hợp nhất và riêng lẻ nếu có) đã được soát xét bởi công ty kiểm toán được phép theo quy định tại Luật Chứng Khoán;

12.12 Ngay khi có nhưng trong mọi trường hợp không quá 30 ngày kể từ ngày kết thúc mỗi quý, Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm báo cáo tài chính quý (bao gồm cả hợp nhất và riêng lẻ nếu có) đã được phê duyệt bởi cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành; và

12.13 Ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được một sự kiện có khả năng hoặc thực tế đã xảy ra mà có thể dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm thì Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm với các chi tiết cụ thể về sự kiện đó. Tổ Chức Phát Hành cam kết, kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn tất cả các Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ không: chấm dứt tồn tại theo phương thức giải thể/hợp nhất/sáp nhập doanh nghiệp hoặc theo phương thức khác; chia, tách doanh nghiệp; phát hành cổ phiếu/ sử dụng tài sản hiện hữu để góp vốn thành lập doanh nghiệp; phát hành cổ phiếu để thực hiện hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp; phân chia lợi nhuận hoặc bằng cách khác phân phối tiền cho các cổ đông của Tổ Chức Phát Hành; giảm vốn điều lệ nếu không được sự chấp thuận của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

12.14 Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng toàn bộ Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh để thanh toán đầy đủ gốc, lãi Trái Phiếu, mua lại Trái Phiếu theo đúng thời hạn và thanh toán các loại phí (nếu có) theo các Văn Kiện Trái Phiếu. Trường hợp Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh không đủ trả cho các khoản nêu trên, Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng các nguồn thu hợp pháp khác để đảm bảo thanh toán đầy đủ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;

12.15 Tổ Chức Phát Hành cam kết và đảm bảo rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết về phát hành Trái Phiếu, bao gồm cả việc giám sát Tổ Chức Phát Hành sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hànhTrái Phiếu theo đúng mục đích nêu tại Bản Cáo Bạch;

12.16 Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện việc công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và Nghị Định 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

12.17 Tổ Chức Phát Hành cam kết đáp ứng đầy đủ các quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và Nghị Định 155/2020/NĐ-CP về các điều kiện phát hành Trái Phiếu;

12.18 Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện các giao dịch với các bên liên quan của Tổ Chức Phát Hành hoặc có lợi ích sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp tại Tổ Chức Phát Hành theo các điều kiện thương mại thông thường và trên cơ sở bình đẳng, tuân thủ quy định của pháp luật;

12.19 Tổ Chức Phát Hành cam kết Tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế tài chính, các văn bản nội bộ khác của Tổ Chức Phát Hành trong hoạt động huy động vốn, đầu tư và hoạt động kinh doanh.

13. HOÀN TRẢ, MUA LẠI VÀ HỦY BỎ TRÁI PHIẾU

13.1 Hoàn Trả/Mua Lại Vào Ngày Đáo Hạn

Trừ khi được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc (tùy từng trường hợp áp dụng) và hủy bỏ trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này, vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành với mức giá mua lại mỗi Trái Phiếu bằng tổng mệnh giá, lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến Ngày Đáo Hạn đó.

13.2 Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn Theo Lựa Chọn Của Tổ Chức Phát Hành

13.2.1 Mua lại trước khi Trái Phiếu được niêm yết/giao dịch tập trung tại Sở giao dịch chứng khoán

Trong Thời Hạn Hiệu Lực, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn Trái Phiếu theo các quy định sau:

i. Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại một phần hoặc toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành vào các thời điểm sau:

   a. Đối với Trái Phiếu CVTB2123005: bất kỳ thời điểm nào sau 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành

   b. Đối với Trái Phiếu CVTB2124006: bất kỳ thời điểm nào sau 24 (hai mươi tư) tháng kể từ Ngày Phát Hành

   c. Đối với Trái Phiếu CVTB2126007: bất kỳ thời điểm nào sau 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành

ii. Tổ Chức Phát Hành công bố, công khai kế hoạch mua lại Trái Phiếu trước hạn và gửi thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký và những Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông qua Đại Diện NSHTP) về việc yêu cầu mua lại trước hạn Trái Phiếu ít nhất một tháng trước thời điểm thực hiện mua lại trước hạn dự kiến hoặc một thời hạn khác dài hơn được quy định tại Văn Kiện Trái

Phiếu ("**Thông Báo Mua Lại Trước Hạn**"). Thông Báo Mua Lại Trước Hạn phải bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- Mã Trái Phiếu được mua lại;
- Số lượng trái phiếu được mua lại;
- Phương thức mua lại;
- Phương thức thanh toán tiền lãi, gốc của các Trái Phiếu mua lại;
- Ngày thực hiện mua lại Trái Phiếu;
- Giá mua lại mỗi Trái Phiếu theo từng Mã Trái Phiếu;
- Thời hạn để Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại Trái Phiếu ("**Thời Hạn Đăng Ký Bán**")

iii. Sau khi nhận được Thông Báo Mua Lại Trước Hạn của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký sẽ thực hiện các thủ tục mua lại trước hạn phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu và các văn bản pháp luật có liên quan (bao gồm việc gửi Thông Báo Mua Lại Trước Hạn cho Người Sở Hữu Trái Phiếu); và

iv. Người Sở Hữu Trái Phiếu có toàn quyền chấp nhận hoặc từ chối bán lại một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu được chào mua cho Tổ Chức Phát Hành. Trường hợp chấp nhận bán lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo xác nhận bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác do Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký quy định, trong đó nêu rõ số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại ("Trái Phiếu Đăng Ký Bán") đến Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký trước khi kết thúc Thời Hạn Đăng Ký Bán. Kể từ thời điểm Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi thông báo đăng ký bán lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu đồng ý không hủy ngang sẽ chuyển nhượng các Trái Phiếu Đăng Ký Bán cho Tổ Chức Phát Hành theo các điều kiện được quy định trong Thông Báo Mua Lại Trước Hạn, và Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không có quyền chuyển nhượng các Trái Phiếu Đăng Ký Bán đó cho bất kỳ Tổ chức/Cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Phát Hành hoặc sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào.

13.2.2 Mua Lại Trái Phiếu Sau Khi Niêm Yết/Giao Dịch Tập Trung

Trong thời gian Trái Phiếu được niêm yết và/hoặc giao dịch tập trung trên hệ thông giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều Kiện 13.2.1 nêu trên (trong phạm vi quy định tại Điều Kiện 13.2.1 không trái với quy định của các quy định pháp luật liên quan và quy chế của VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán), và các quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của VSD và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó.

13.3 Mua Lại Khi Xảy Ra Sự Kiện Vi Phạm

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm phù hợp với quy định tại Điều Kiện 14.

Trong các trường hợp Mua Lại Bắt Buộc, giá mua lại mỗi Trái Phiếu được xác định bằng Mệnh giá Trái Phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán tính đến ngày thực hiện Mua Lại Bắt Buộc cộng với 1% Mệnh giá Trái Phiếu.

13.4 Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành hoàn tất việc mua lại theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại.

14. SỰ KIỆN VI PHẠM

14.1 Sự Kiện Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ được coi là một sự kiện vi phạm (sau đây gọi là "**Sự Kiện Vi Phạm**"):

(a) *Không Thanh Toán*: Tổ Chức Phát Hành

(i) không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ bất kỳ khoản tiền gốc nào liên quan đến Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền gốc đó theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này mà không được khắc phục trong thời hạn 10 (mười) Ngày Làm Việc; hoặc

(ii) không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ bất kỳ khoản tiền lãi nào liên quan đến Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền lãi đó theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này mà việc thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 5 (năm) ngày kể từ ngày đến hạn.

Để tránh nhầm lẫn, việc không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ gốc/lãi và các khoản thanh toán khác nêu tại Điều Kiện 14.1(a) này gồm cả không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ gốc/lãi và các khoản thanh toán khác nêu trong trường hợp mua lại trước hạn quy định tại Điều Kiện 13.2.

(b) *Vi Phạm Mục Đích Phát Hành*: Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành Trái Phiếu nêu tại Bản Cáo Bạch;

(c) *Vi Phạm Luật Và/Hoặc Phương Án Phát Hành*:

(i) Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm vi phạm bất kỳ quy định có liên quan nào của pháp luật Việt Nam đối với việc phát hành Trái Phiếu hoặc vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu hoặc Hợp Đồng Bảo Đảm mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào (thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) về vi phạm đó;

(ii) Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ các quy định pháp luật khác trực tiếp dẫn đến tổng tài sản của Tổ Chức Phát Hành sụt giảm với giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng tài sản của Tổ Chức Phát Hành trong Báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất.

(d) *Vi Phạm Biện Pháp Bảo Đảm*:

(i) Tổ Chức Phát Hành và Các Bên Bảo Đảm không hoàn thiện việc xác lập biện pháp bảo đảm đối với Tài Sản Bảo Đảm cho Trái Phiếu trong thời hạn quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm;

(ii) Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm thấp hơn mức Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành không thực hiện hoàn thành việc bổ sung Tài sản bảo đảm theo quy định tại Điều Kiện 8;

(iii) Bên Bảo Đảm vi phạm, không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện bất kỳ nghĩa vụ hoặc cam kết nào quy định tại Hợp Đồng Bảo Đảm mà Tổ Chức Phát Hành không thực hiện hoàn thành việc bổ sung Tài sản bảo đảm theo quy định tại Điều Kiện 8;

(iv) Công ty Cổ phần Nhựa DNP vi phạm, không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện bất kỳ điều khoản nào trong Cam Kết Thanh Toán.

(e) *Cam đoan sai/bảo đảm sai*: Bất kỳ cam đoan, bảo đảm hoặc tuyên bố nào do Tổ Chức Phát Hành và/hoặc đại diện theo ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành nêu trong (i) Các Điều Kiện Trái Phiếu này, (ii) bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác, hoặc (iii) các xác nhận bằng văn bản bởi Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác có bất kỳ sai lệch nào kể từ ngày cam đoan, bảo đảm hoặc tuyên bố đó được đưa ra hoặc được xem là đã được đưa ra và hậu quả của cam đoan, bảo đảm hoặc xác nhận sai lệch đó không được sửa chữa trong thời hạn 15 Ngày Làm Việc sau khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm gửi thông báo về sai lệch đó cho Tổ Chức Phát Hành.

(f) *Vi Phạm Các Nghĩa Vụ Khác:* Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên Bảo Đảm vi phạm bất kỳ quy định nào khác của bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 30 (*ba mươi*) Ngày Làm Việc từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào (thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) về vi phạm đó.

Để tránh hiểu nhầm, Tổ Chức Phát Hành/Bên Bảo Đảm cũng bị coi là vi phạm bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào nếu có bất kỳ cam đoan, bảo đảm hoặc khẳng định nào của Tổ Chức Phát Hành/Bên Bảo Đảm trong Văn Kiện Trái Phiếu là không trung thực, không chính xác hoặc gây nhầm lẫn (về bất kỳ khía cạnh quan trọng nào) vào ngày cam đoan, bảo đảm hay khẳng định đó được đưa ra) hoặc vào ngày mà các cam đoan, bảo đảm hoặc khẳng định đó (tuỳ trường hợp áp dụng) được yêu cầu là phải trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn).

(g) *Vi Phạm Chéo*:

Tại bất kỳ thời điểm nào khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có thông tin hoặc nhận được thông báo và tài liệu chứng minh (nếu có) về bất kỳ sự kiện nào dưới đây:

(i) Tổ Chức Phát Hành không thanh toán bất kỳ Khoản Nợ nào của mình khi đến hạn (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với Khoản Nợ đó, nếu có);

(ii) có bất kỳ Khoản Nợ nào của Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định do Tổ Chức Phát Hành vi phạm nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ đó;

(iii) Tổ Chức Phát Hành không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho bất kỳ Khoản Nợ nào của bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác sau khi đã nhận được yêu cầu hợp lệ về việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đã cam kết;

(iv) Tài sản bảo đảm của bất kỳ Khoản Nợ nào của Tổ Chức Phát Hành bị xử lý.

(h) *Mất Khả Năng Thanh Toán*: Tổ Chức Phát Hành bị mất khả năng thanh toán hoặc lâm vào tình trạng khác làm phát sinh quyền yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Tổ Chức Phát Hành của chủ nợ nói chung theo quy định của pháp luật về phá sản và tình trạng đó không chấm dứt và/hoặc không được khắc phục trong thời hạn 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc từ ngày xảy ra tình trạng đó;

(i) *Phá Sản, Giải Thể:* Một tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành lệnh hoặc quyết định về việc tuyên bố Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào phá sản (hoặc tương đương) theo quy định của pháp luật về phá sản hoặc có quyết định, phán quyết về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào; hoặc Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào tiến hành bất kỳ thủ tục nào để phá sản, thanh lý hay giải thể chính Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào (trừ trường hợp việc thanh lý hoặc giải thể Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Bên Bảo Đảm nào đã được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trước);

(j) *Cưỡng Chế Thực Hiện Nghĩa Vụ:* Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam tiến hành thủ tục thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý nào khác (i) đối với phần lớn (trên 51%) tổng tài sản của Tổ Chức Phát Hành ghi trong Báo Cáo Tài Chính đã được kiểm toán gần nhất của Tổ Chức Phát Hành tính đến ngày (các) bản án hoặc quyết định được ban hành, hoặc (ii) đối với Tài Sản Bảo Đảm;

(k) *Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh:* Tổ Chức Phát Hành ngừng hoặc có nguy cơ ngừng tất cả hoặc một phần quan trọng hoạt động của mình hoặc ngừng hoặc có nguy cơ ngừng thực hiện tất cả hoặc một phần quan trọng của công việc kinh doanh đang được tiến hành vào Ngày Phát Hành mà tình trạng đó không được khắc phục hoặc chấm dứt trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày từ lúc bắt đầu; Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác tiến hành bất kỳ hành động nào làm cho Tổ Chức Phát Hành ngừng thực hiện công việc kinh doanh của mình hoặc ngừng phần lớn công việc kinh doanh hoặc làm cho giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tài liệu tương đương) của Tổ Chức Phát Hành bị thu hồi hoặc hủy bỏ;

(l) *Tình trạng pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và Bên Bảo Đảm*:

(i) Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm là tổ chức vì bất kỳ lý do nào ngừng hoạt động, có nguy cơ ngừng hoạt động và không còn tồn tại theo Luật Doanh Nghiệp hoặc bất kỳ văn bản nào hướng dẫn thi hành, hoặc

sửa đổi, bổ sung Luật Doanh Nghiệp.

(ii) Có bất kỳ quyết định, hành động hoặc thủ tục nào được Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm là tổ chức hoặc bất kỳ người nào khác đưa ra, thực hiện hoặc tuân thủ dẫn tới việc Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm là tổ chức phải ngừng hoặc có nguy cơ ngừng toàn bộ hoạt động kinh doanh của mình hoặc bị giải thể, sáp nhập, chia tách, hợp nhất, chuyển đổi hoặc bị thu hồi hoặc bãi bỏ giấy phép thành lập.

(iii) Có lệnh được đưa ra hoặc nghị quyết có hiệu lực được thông qua đối với việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm là tổ chức.

(iv) Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm liên quan đến các tranh chấp, khiếu kiện làm ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành.

(v) Người đại diện theo pháp luật, chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, cổ đông lớn là cá nhân của Tổ Chức Phát Hành hoặc Bên Bảo Đảm là tổ chức bị truy cứu trách nhiệm hình sự (bị bắt, khởi tố, truy tố, xét xử, chấp hành hình phạt tù...).

(vi) Bên Bảo Đảm là cá nhân chết, mất tích hoặc bị tuyên bố chết, mất dẫn tới việc Giá Trị Tài Sản Bảo Đảm không đáp ứng được Giá Trị Bảo Đảm Tối Thiểu mà Tổ Chức Phát hành không bổ sung tài sản bảo đảm trong thời hạn theo quy định tại Điều Kiện 8.

(m) *Bất Hợp Pháp:* Việc Tổ Chức Phát Hành/Bên Bảo Đảm thực hiện hoặc tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu, hoặc bất kỳ tài liệu Trái Phiếu nào mà Tổ Chức Phát Hành/Bên Bảo Đảm là một bên hoặc việc cầm cố, thế chấp hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm được xác lập cho Trái Phiếu trở nên bất hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam;

(n) *Văn Kiện Trái Phiếu Không Có Hiệu Lực*: Bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào hoặc bất kỳ nội dung nào của Văn Kiện Trái Phiếu đó được Tổ Chức Phát Hành viện dẫn là hoặc bị bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào hoặc bất kỳ tòa án nào tuyên bố một cách hợp pháp là vô giá trị, vô hiệu hoặc bất hợp pháp hoặc mất hiệu lực toàn bộ hay một phần đáng kể.

(o) *Cho Phép Và Chấp Thuận:* Tổ Chức Phát Hành không tiến hành hay thực hiện bất kỳ hành động, yêu cầu hoặc thủ tục nào (kể cả việc xin các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép hoặc tiến hành việc đăng ký, thông báo) mà cần phải được tiến hành hoặc thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành phát hành, thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu một cách hợp pháp, và/hoặc (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu là có tính ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành, và vi phạm này không được khắc phục hoặc không có phương án khắc phục được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trong vòng 15 Ngày Làm Việc từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký

hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký về vi phạm đó.

(p) *Từ chối xác nhận*: Tổ Chức Phát Hành từ chối hoặc không xác nhận các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào.

(q) *Đơn phương chấm dứt*: Bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào bị Tổ Chức Phát Hành đơn phương chấm dứt trước hạn.

(r) *Thay đổi quyền kiểm soát:* Công ty Cổ phần Nhựa DNP sở hữu ít hơn hoặc bằng 50% vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành.

14.2 Biện Pháp Khắc Phục Sự Kiện Vi Phạm

(a) Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào quy định tại một trong các Điều Kiện 14.1(a) *"Không Thanh Toán"*, 14.1(b)*"Vi Phạm Mục Đích Phát Hành"*, 14.1(c) *"Vi Phạm Luật Và/Hoặc Phương Án Phát Hành"*, 14.1(d) *"Vi Phạm Biện Pháp Bảo Đảm"*, 14.1(h) *"Mất Khả Năng Thanh Toán"*, 14.1(i) *"Phá Sản, Giải Thể"*, 14.1(m) *"Bất Hợp Pháp"* hoặc 14.1(o) *"Cho Phép và Chấp Thuận"* diễn ra thì:

(i) bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo bằng văn bản cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tuyên bố Trái Phiếu đến hạn;

(ii) ngay khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được thông báo nêu trên của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gửi thông báo tuyên bố Trái Phiếu đến hạn cho Tổ Chức Phát Hành (và cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khác, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký (nếu áp dụng)) và khi đó tất cả tiền gốc, lãi và các khoản thanh toán khác theo Trái Phiếu sẽ lập tức đến hạn và phải được thanh toán trong thời hạn nêu tại Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn (phù hợp với quy định tại mục (iii) dưới đây);

(iii) trong vòng 10 (mười) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn trên đây của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (đối với Sự Kiện Vi Phạm, Tổ Chức Phát Hành phải mua lại tất cả Trái Phiếu với giá mỗi Trái Phiếu bằng tổng của mệnh giá, các khoản lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến ngày mua lại.

(iv) Nếu Trái Phiếu đã đăng ký và/hoặc niêm yết/giao dịch tập trung, việc mua lại Trái Phiếu (bao gồm cả giá mua lại) sẽ theo quy định tại đoạn (ii) và (iii) trên đây (trong phạm vi không trái với các quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của VSD và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán) và các quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của VSD và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó.

(b) Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào không phải là Sự Kiện Vi Phạm nêu tại Điều Kiện 14.2(a) trên đây diễn ra thì các quy định sau sẽ áp dụng:

(i) Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký đều có quyền gửi thông báo về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; và

(ii) Trong vòng 2 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc của Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, hoặc của Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký và sau khi thẩm định thông tin nhận được, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ quyết định:

- Gửi Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu khác, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký (nếu áp dụng) và Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và khi đó Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó theo quy định tại các mục từ (ii) đến (iv) của đoạn (a) trên đây; hoặc
- Triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Kiện 16 nhằm thông qua một nghị quyết xác định Sự Kiện Vi Phạm có liên quan đã xảy ra và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn.
- Nếu Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn được thông qua hợp lệ theo Điều Kiện 16, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn cho Tổ Chức Phát Hành (và cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký (nếu áp dụng) và Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký) để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn và khi đó Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó theo quy định tại các mục từ (ii) đến (iv) của đoạn (a) trên đây.

(c) Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải nêu rõ Ngày Chốt Danh Sách và ngày Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán toàn bộ các khoản tiền liên quan đến việc mua lại Trái Phiếu (Ngày Mua Lại Bắt Buộc). Ngày Mua Lại Bắt Buộc phải là một Ngày Làm Việc trong khoảng thời gian không quá năm Ngày Làm Việc kể từ ngày Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn; và

(d) Nếu Tổ Chức Phát Hành không mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành trong các trường hợp theo quy định tại Điều Kiện 13, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm sẽ có quyền xử lý Tài Sản Bảo Đảm phù hợp với quy định tại Các Hợp Đồng Bảo Đảm.

15. THUẾ

Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của pháp luật có liên quan.

Khoản tiền lãi Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu được nhận sẽ bị khấu trừ thuế theo quy định của pháp luật, và do đó khoản tiền lãi mà Người Sở Hữu Trái Phiếu thực tế được thanh toán theo Trái Phiếu sẽ là khoản tiền còn lại sau khi đã khấu trừ Thuế và Tổ Chức Phát Hành không phải thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào để bù đắp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu khoản tiền thuế đó.

16. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

16.1 Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các Nghị quyết/Quyết định đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu thuộc thẩm quyền của mình bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc theo hình thức Lấy Ý Kiến Biểu Quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu (bằng văn bản hoặc qua phương tiện điện tử).

16.2 Cuộc Họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu:

(a) Cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được yêu cầu triệu tập: (i) theo quyết định của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định, chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu); (ii) theo yêu cầu của Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm (khi có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến Trái Phiếu đòi hỏi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định, chỉ thị cho Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm); (iii) theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành; hoặc (iv) Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (hai mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu triệu tập cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu.

(b) Người có thẩm quyền triệu tập cuộc họp Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (hai mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu (đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu triệu tập cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu).

(c) Cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, họp từ xa hoặc theo các hình thức khác theo lựa chọn của người triệu tập cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như họp qua điện thoại, họp qua video, họp trực tuyến, họp thông qua các phương tiện điện tử khác).

(d) Điều kiện tiến hành họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được tiến hành khi có số Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự họp đại diện trên 50% tổng số Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết đối với các vấn đề lấy ý kiến biểu quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- Cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu từ lần thứ hai (nếu lần triệu tập trước đó không đủ điều kiện tiến hành) sẽ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự họp.

(e) Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu. Trường hợp ủy quyền người khác tham dự họp thì phải có ủy quyền hợp lệ.

Người Sở Hữu Trái Phiếu được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Hội

Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp sau đây: (i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; (ii) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; (iii) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; (iv) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử; (v) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác phù hợp với quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

16.3 Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu (bằng văn bản hoặc qua phương tiện điện tử):

(a) Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trái Phiếu có thể được thông qua bằng cách Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản hoặc thông qua phương tiện điện tử (hình thức bỏ phiếu điện tử, qua email hoặc bằng các phương tiện điện tử khác) phù hợp với quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

(b) Người có thẩm quyền yêu cầu họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thì có quyền yêu cầu Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

(c) Người có thẩm quyền triệu tập họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu thì có quyền tổ chức Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

16.4 Thông Qua Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

(a) Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu về các vấn đề không phải là Vấn Đề Trọng Yếu được thông qua theo hình thức biểu quyết tại cuộc họp nếu được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 50% tổng số phiếu biểu quyết (tổng số Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết) trở lên của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết dự họp tán thành.

(b) Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu về các vấn đề là Vấn Đề Trọng Yếu được thông qua theo hình thức biểu quyết tại cuộc họp nếu được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết (tổng số Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết) trở lên của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết dự họp tán thành.

(c) Trường hợp thông qua Nghị quyết/Quyết định dưới hình thức Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu (bằng văn bản hoặc thông qua phương tiện điện tử) thì Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua nếu được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 50% tổng số phiếu biểu quyết (tổng số Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết) trở lên của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết tán thành.

(d) Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có số Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự và chấp thuận/tán thành (dưới hình thức cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu) nắm giữ 100% tổng số Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết đang lưu hành tại Ngày Chốt Danh Sách Người Sở Hữu Trái Phiếu để họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu/Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu là hợp

pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập cuộc họp/trình tự và thủ tục lấy ý kiến không đáp ứng quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

(e) Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được thông qua hợp lệ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu của tất cả Trái Phiếu Có Quyền Biểu Quyết tương ứng. Tuy nhiên, một Nghị quyết/Quyết định có hiệu lực làm thay đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu này (trong chừng mực các thay đổi đó ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành) và/hoặc Các Hợp Đồng Bảo Đảm sẽ chỉ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành nếu được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận rõ ràng bằng văn bản.

(f) Nghị quyết/Quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc thông qua theo hình thức Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thay mặt Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu ký ban hành..

(g) Bản sao hợp lệ của Nghị quyết/Quyết định của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu phải được gửi cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày được thông qua.

(h) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ có quyền quyết định các vấn đề liên quan đến việc tổ chức họp Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu các vấn đề đó chưa được quy định rõ ràng tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và miễn rằng quyền của những Người Sở Hữu Trái Phiếu không bị ảnh hưởng.

(i) Các thông tin ghi nhận tại Sổ Đăng Ký (hoặc thông tin do VSD cung cấp, tuỳ vào thời điểm tương ứng) sẽ được sử dụng để xác định thành phần tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc quyền bỏ phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

17. THÔNG BÁO, ĐỊA CHỈ ĐĂNG KÝ

17.1 Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng một hoặc các hình thức sau: công bố trên website của Tổ Chức Phát Hành, chuyển tận tay, qua đường thư điện tử, gửi bằng thư thông qua dịch vụ bưu chính, hoặc gửi bằng hình thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc thông qua phương tiện điện tử khác.

17.2 Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:

- nếu được công bố trên website và chỉ đối với các thông tin bắt buộc phải công bố theo quy định của pháp luật, thời điểm tròn 24 giờ từ thời điểm công bố;
- nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao;
- nếu được gửi bằng thư thông qua dịch vụ bưu chính, tại thời điểm kết thúc thời hạn 3 Ngày Làm Việc sau khi gửi (có xác nhận của đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính);

- nếu được gửi qua thư điện tử, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thư điện tử đến đúng địa chỉ đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận (để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được thư điện tử của người gửi do địa chỉ thư điện tử đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại thư điện tử của người gửi);
- nếu được gửi bằng phương thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thông tin trên tài khoản giao dịch chứng khoán;
- nếu được gửi bằng phương tiện điện tử khác, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thông tin thông qua phương tiện điện tử đó.

Trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có đề nghị khác bằng văn bản và được Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký chấp thuận, địa chỉ, số fax, địa chỉ thư điện tử và số điện thoại của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ, số fax, địa chỉ thư điện tử và số điện thoại của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký được quản lý bởi Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc được quản lý bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc dữ liệu tương tự được quản lý bởi VSD (tùy trường hợp áp dụng) tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc. Địa chỉ và số fax của Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký là các địa chỉ tương ứng quy định tại Điều Kiện 17.3.

17.3 Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản cho các bên có liên quan theo phương thức quy định tại Điều Kiện 17.1:

(a) <u>của Tổ Chức Phát Hành</u>:

CÔNG TY CỔ PHẦN CMC

Địa chỉ: Lô B10.B11, Khu công nghiệp Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Điện thoại: (021) 0399 1706

Người nhận: Kế Toán Trưởng

(b) của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu/Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm/Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3972 4568

Email: <u>support@vndirect.com.vn</u>

Trong trường hợp có sự thay đổi địa chỉ được nêu trên thì tổ chức có thay đổi địa chỉ phải thông báo cho các tổ chức còn lại và tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản theo phương thức quy định tại Điều Kiện 18.1. Nếu tổ chức đó không gửi thông báo thì bất kỳ tổ chức còn lại nào hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo, văn bản cho tổ chức đó theo địa chỉ cũ và tổ chức đó coi như đã nhận được thông báo, văn bản hợp lệ và nội dung thông báo, văn bản khi được gửi như vậy có giá trị ràng buộc tổ chức đó.

18. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

18.1. Bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào đối với Các Điều Kiện Trái Phiếu này phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo quy định tại Điều Kiện 16. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu này để xử lý bất kỳ lỗi hoặc sai sót rõ ràng nào tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này mà không cần chấp thuận của Người Sở Hữu Trái Phiếu *với điều kiện là* bất kỳ sửa đổi nào như vậy (i) sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi/và được sự đồng thuận của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và (ii) đều phải được thông báo cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu xét thấy không cần thiết), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký ngay khi có thể.

Để làm rõ, trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành tự sửa đổi Các Điều Kiện Trái Phiếu để xử lý lỗi hoặc sai sót rõ ràng như trên, thời điểm các sửa đổi đối với Các Điều Kiện Trái Phiếu có hiệu lực sẽ theo thông báo của Tổ Chức Phát Hành sau khi trao đổi với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Kiện Trái Phiếu này do Tổ Chức Phát Hành thực hiện trái với quy định tại Điều Kiện 18 này đều không có giá trị ràng buộc Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký (nếu áp dụng).

18.2. Việc sửa đổi, bổ sung bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào sẽ theo phương thức quy định tại chính Văn Kiện Trái Phiếu đó.

19. LUẬT ĐIỀU CHỈNH

Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

20. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này, sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

21. NGUYÊN TẮC DIỄN GIẢI

21.1. Các cụm từ "của Các Điều Kiện Trái Phiếu này", "trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này" và "theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này" và các cụm từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Các Điều Kiện Trái Phiếu này mà không phải là đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

21.2. Trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này, đề cập đến "Điều Kiện" hay "đoạn" là đề cập đến

Điều Kiện hay đoạn của Các Điều Kiện Trái Phiếu này, trừ khi ngữ cảnh đòi hỏi cách giải thích khác.

21.3. Các tiêu đề của bất kỳ Điều Kiện hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Kiện hay đoạn đó.

21.4. Trái Phiếu "đang lưu hành" có nghĩa là Trái Phiếu đã được phát hành, được thanh toán đầy đủ nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

21.5. Trừ khi ngữ cảnh đòi hỏi cách giải thích khác, đề cập đến bất kỳ tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng nào sẽ (i) gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, (ii) gồm tất cả tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng được ban hành hoặc được ký kết để thay thế tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, và (iii) có nghĩa là tài liệu, văn kiện, hoặc hợp đồng, hoặc các văn bản thay thế hoặc văn bản bị thay thế của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, được sửa đổi, chỉnh sửa và bổ sung vào từng thời điểm phù hợp với các điều khoản của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó và có hiệu lực tại thời điểm nhất định.

21.6. Trừ khi ngữ cảnh đòi hỏi cách giải thích khác, nếu có bất kỳ văn bản pháp luật nào được đề cập trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này đã bị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực hoặc thay thế thì dẫn chiếu đến văn bản pháp luật đó trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản thay thế văn bản pháp luật đó.

21.7. Đề cập đến một "người" là đề cập đến bất kỳ thể nhân, doanh nghiệp, công ty, tập đoàn, hiệp hội, quỹ, cơ quan nhà nước hoặc tổ chức khác dù có hay không có tư cách pháp nhân.

21.8. Đề cập đến một chủ thể (kể cả Đại Lý) trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.

21.9. Đề cập đến đến "quyết định", "yêu cầu", "ý kiến", "chỉ thị", "phê duyệt" hay "chấp thuận" của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đề cập đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị, phê duyệt hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua dưới hình thức Nghị quyết/Quyết định tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Biểu Quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

21.10. Trừ khi ngữ cảnh đòi hỏi cách giải thích khác, việc xác định thời hạn sẽ theo quy định của Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 do Quốc Hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.